

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian lấy mẫu:	Ngày 29/10/18	Tháng 10/2018		Tuần 44	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤ 15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤ 2	0.44	
4	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.22	
5	Độ cứng, tính theo CaCO_3	Cứng XL-SB	mg/l	≤ 300	54	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-SB	mg/l	≤ 1000	184.0	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤ 250	85.2	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-SB	mg/l	$\leq 0,3$	0.04	
9	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-SB	mg/l	$\leq 0,3$	0.018	
10	Hàm lượng Nitrat	NO_3^- XL-SB	mg/l	≤ 50	0.51	
11	Hàm lượng Nitrit	NO_2^- XL-SB	mg/l	≤ 3	0.012	
12	Hàm lượng Sunphat	SO_4^{2-} XL-SB	mg/l	≤ 250	16	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCo XL-SB	mg/l	≤ 2	0.00	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- **Kết luận:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn vệ sinh nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

- **Ghi chú:** Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.

GIÁM ĐỐC



PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HÙNG

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian lấy mẫu:	Ngày 22/10/18	Tháng 10/2018		Tuần 43	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤ 15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤ 2	1.26	
4	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.07	
5	Độ cứng, tính theo CaCO_3	Cứng XL-SB	mg/l	≤ 300	60	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-SB	mg/l	≤ 1000	181.0	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤ 250	92.3	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-SB	mg/l	$\leq 0,3$	0.22	
9	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-SB	mg/l	$\leq 0,3$	0.018	
10	Hàm lượng Nitrat	NO_3^- XL-SB	mg/l	≤ 50	0.68	
11	Hàm lượng Nitrit	NO_2^- XL-SB	mg/l	≤ 3	0.014	
12	Hàm lượng Sunphat	SO_4^{2-} XL-SB	mg/l	≤ 250	16	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-SB	mg/l	≤ 2	0.00	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.55	

- **Kết luận:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn vệ sinh nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

- **Ghi chú:** Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.



GIÁM ĐỐC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian lấy mẫu:	Ngày 15/10/18	Tháng 10/2018		Tuần 42	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤ 15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤ 2	0.86	
4	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.05	
5	Độ cứng, tính theo CaCO_3	Cứng XL-SB	mg/l	≤ 300	26	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-SB	mg/l	≤ 1000	36.7	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤ 250	14.2	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-SB	mg/l	$\leq 0,3$	0.05	
9	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-SB	mg/l	$\leq 0,3$	0.001	
10	Hàm lượng Nitrat	NO_3^- XL-SB	mg/l	≤ 50	0.39	
11	Hàm lượng Nitrit	NO_2^- XL-SB	mg/l	≤ 3	0.013	
12	Hàm lượng Amoni	NH_4^{+-} XL-SB	mg/l	≤ 3	0.02	
13	Hàm lượng Sunphat	SO_4^{2-} XL-SB	mg/l	≤ 250	7	
14	Chỉ số Pecmanganat	HCO_3^- XL-SB	mg/l	≤ 2	0.00	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/100ml	0	0	
16	E. coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/100ml	0	0	
17	Chlorine dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- **Kết luận:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn vệ sinh nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

- **Ghi chú:** Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.



GIÁM ĐỐC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HÙNG

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian lấy mẫu:	Ngày 08/10/18	Tháng 10/2018		Tuần 41	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤ 15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤ 2	1.22	
4	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	6.85	
5	Độ cứng, tính theo CaCO_3	Cứng XL-SB	mg/l	≤ 300	36	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-SB	mg/l	≤ 1000	41.5	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤ 250	14.2	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-SB	mg/l	$\leq 0,3$	0.07	
9	Hàm lượng Mangan tổng số tổng số	Mn XL-SB	mg/l	$\leq 0,3$	0.001	
10	Hàm lượng Nitrat	NO3- XL-SB	mg/l	≤ 50	0.46	
11	Hàm lượng Nitrit	NO2- XL-SB	mg/l	≤ 3	0.017	
12	Hàm lượng Sunphat	SO42- XL-SB	mg/l	≤ 250	7	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-SB	mg/l	≤ 2	0.00	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- **Kết luận:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn vệ sinh nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

- **Ghi chú:** Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.



GIÁM ĐỐC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Sân Bay

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian lấy mẫu:	Ngày 01/10/18	Tháng 10/2018		Tuần 40	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-SB	Pt-Co	≤ 15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-SB		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-SB	NTU	≤ 2	0.87	
4	pH	pH XL-SB	pH	6,5-8,5	7.22	
5	Độ cứng, tính theo CaCO ₃	Cứng XL-SB	mg/l	≤ 300	34	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-SB	mg/l	≤ 1000	51.3	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-SB	mg/l	≤ 250	21.3	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-SB	mg/l	$\leq 0,3$	0.07	
9	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-SB	mg/l	$\leq 0,3$	0.001	
10	Hàm lượng Nitrat	NO ₃ - XL-SB	mg/l	≤ 50	0.48	
11	Hàm lượng Nitrit	NO ₂ - XL-SB	mg/l	≤ 3	0.015	
12	Hàm lượng Sunphat	SO ₄ ²⁻ XL-SB	mg/l	≤ 250	7	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCO ₃ XL-SB	mg/l	≤ 2	0.16	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-SB	Vi khuẩn/100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-SB	Vi khuẩn/100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-SB	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- **Kết luận:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn vệ sinh nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

- **Ghi chú:** Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.



PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian lấy mẫu:	Ngày 29/10/18	Tháng 10/2018		Tuần 44	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤ 15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤ 2	0.61	
4	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	7.31	
5	Độ cứng, tính theo CaCO_3	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤ 300	54	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-CĐ	mg/l	≤ 1000	181.5	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤ 250	78.1	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	$\leq 0,3$	0.02	
9	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	$\leq 0,3$	0.014	
10	Hàm lượng Nitrat	NO_3^- XL-CĐ	mg/l	≤ 50	0.50	
11	Hàm lượng Nitrit	NO_2^- XL-CĐ	mg/l	≤ 3	0.011	
12	Hàm lượng Sunphat	SO_4^{2-} XL-CĐ	mg/l	≤ 250	17	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CĐ	mg/l	≤ 2	0.00	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.60	

- **Kết luận:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn vệ sinh nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

- **Ghi chú:** Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.



GIÁM ĐỐC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HÙNG

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

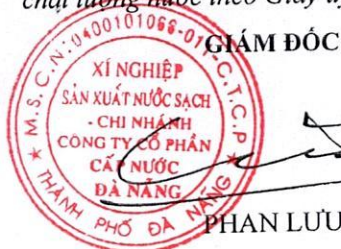
Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian lấy mẫu:	Ngày 22/10/18	Tháng 10/2018		Tuần 43	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-CD	Pt-Co	≤ 15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-CD		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-CD	NTU	≤ 2	1.59	
4	pH	pH XL-CD	pH	6,5-8,5	7.03	
5	Độ cứng, tính theo CaCO_3	Cứng XL-CD	mg/l	≤ 300	60	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-CD	mg/l	≤ 1000	191.5	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CD	mg/l	≤ 250	99.4	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CD	mg/l	$\leq 0,3$	0.17	
9	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-CD	mg/l	$\leq 0,3$	0.012	
10	Hàm lượng Nitrat	NO_3^- XL-CD	mg/l	≤ 50	0.51	
11	Hàm lượng Nitrit	NO_2^- XL-CD	mg/l	≤ 3	0.017	
12	Hàm lượng Sunphat	SO_4^{2-} XL-CD	mg/l	≤ 250	17	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CD	mg/l	≤ 2	0.00	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-CD	Vi khuẩn/100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-CD	Vi khuẩn/100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-CD	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- **Kết luận:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn vệ sinh nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

- **Ghi chú:** Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.



PHẠM LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HÙNG

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian lấy mẫu:	Ngày 15/10/18	Tháng 10/2018		Tuần 42	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤ 15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤ 2	1.77	
4	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	7.07	
5	Độ cứng, tính theo CaCO_3	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤ 300	26	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-CĐ	mg/l	≤ 1000	38.0	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤ 250	14.2	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	$\leq 0,3$	0.06	
9	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	$\leq 0,3$	0.002	
10	Hàm lượng Nitrat	NO_3^- XL-CĐ	mg/l	≤ 50	0.44	
11	Hàm lượng Nitrit	NO_2^- XL-CĐ	mg/l	≤ 3	0.011	
12	Hàm lượng Amoni	NH_4^+ XL-CĐ	mg/l	≤ 3	0.01	
13	Hàm lượng Sunphat	SO_4^{2-} XL-CĐ	mg/l	≤ 250	7	
14	Chỉ số Pecmanganat	HCơ XL-CĐ	mg/l	≤ 2	0.00	
15	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	E. coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
17	Chlorine dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- **Kết luận:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn vệ sinh nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

- **Ghi chú:** Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.



GIÁM ĐỐC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian lấy mẫu:	Ngày 08/10/18	Tháng 10/2018		Tuần 41	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-CĐ	Pt-Co	≤ 15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-CĐ		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-CĐ	NTU	≤ 2	1.63	
4	pH	pH XL-CĐ	pH	6,5-8,5	7.05	
5	Độ cứng, tính theo CaCO_3	Cứng XL-CĐ	mg/l	≤ 300	36	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-CĐ	mg/l	≤ 1000	41.3	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CĐ	mg/l	≤ 250	14.2	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CĐ	mg/l	$\leq 0,3$	0.13	
9	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-CĐ	mg/l	$\leq 0,3$	0.007	
10	Hàm lượng Nitrat	NO_3^- XL-CĐ	mg/l	≤ 50	0.49	
11	Hàm lượng Nitrit	NO_2^- XL-CĐ	mg/l	≤ 3	0.016	
12	Hàm lượng Sunphat	SO_4^{2-} XL-CĐ	mg/l	≤ 250	7	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCO_3^- XL-CĐ	mg/l	≤ 2	0.00	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-CĐ	Vi khuẩn/ 100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-CĐ	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- **Kết luận:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn vệ sinh nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

- **Ghi chú:** Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.


GIÁM ĐỐC
PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HÙNG

KẾT QUẢ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Mẫu nước : Nước sau xử lý tại NMN Cầu Đỏ

Người kiểm tra : Phạm Thị Thúy - Nguyễn Thị Nhật Huy - Huỳnh Thị Hồng Mỹ

Stt	Thời gian lấy mẫu:	Ngày 01/10/18	Tháng 10/2018		Tuần 40	
	Chỉ tiêu	Ký hiệu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Kết quả	Ghi chú
1	Màu sắc	Màu XL-CD	Pt-Co	≤ 15	0	
2	Mùi vị	Mùi XL-CD		Không mùi, vị lạ	0	
3	Độ đục	Tur XL-CD	NTU	≤ 2	1.10	
4	pH	pH XL-CD	pH	6,5-8,5	7.14	
5	Độ cứng, tính theo CaCO_3	Cứng XL-CD	mg/l	≤ 300	36	
6	Tổng chất rắn hòa tan TDS	TDS XL-CD	mg/l	≤ 1000	52.2	
7	Hàm lượng Clorua	Mặn XL-CD	mg/l	≤ 250	21.3	
8	Hàm lượng Sắt tổng số	Fetp XL-CD	mg/l	$\leq 0,3$	0.07	
9	Hàm lượng Mangan tổng số	Mn XL-CD	mg/l	$\leq 0,3$	0.000	
10	Hàm lượng Nitrat	NO_3^- XL-CD	mg/l	≤ 50	0.45	
11	Hàm lượng Nitrit	NO_2^- XL-CD	mg/l	≤ 3	0.014	
12	Hàm lượng Sunphat	SO_4^{2-} XL-CD	mg/l	≤ 250	7	
13	Chỉ số Pecmanganat	HCo XL-CD	mg/l	≤ 2	0.16	
14	Coliform tổng số	Coliform XL-CD	Vi khuẩn/100ml	0	0	
15	E. coli	E.coli XL-CD	Vi khuẩn/100ml	0	0	
16	Chlorine dư	Clo XL-CD	mg/l	0,3 - 0,5	0.50	

- **Kết luận:** Tất cả các chỉ tiêu kiểm tra đều đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn vệ sinh nước ăn uống QCVN 01:2009/BYT của Bộ Y tế.

- **Ghi chú:** Tổng Giám đốc Công ty đã Ủy quyền cho Giám đốc XN Sản xuất nước sạch ký Kết quả kiểm tra chất lượng nước theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTCN ngày 02/8/2017.



GIÁM ĐỐC

PHAN LƯU

TỔ XÉT NGHIỆM

PHẠM VIỆT HƯNG